

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 159/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... C ...
	Ngày: 18/11 ...

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định xử phạt vi phạm hành chính
trong hoạt động báo chí, xuất bản**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.

2. Vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản quy định trong Nghị định này bao gồm:

- a) Các hành vi vi phạm trong hoạt động báo chí;
- b) Các hành vi vi phạm trong hoạt động xuất bản;
- c) Các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo.

3. Các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến hoạt động báo chí, xuất bản không quy định tại Nghị định này mà quy định tại các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác thì áp dụng các quy định đó để xử phạt.

Điều 2. Đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản tại Việt Nam.

Điều 3. Biện pháp khắc phục hậu quả

Ngoài các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm d, đ, e và i Khoản 1 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả khác được quy định tại Nghị định này bao gồm:

1. Buộc thu hồi thẻ nhà báo;
2. Buộc trả lại phương tiện, tài liệu thu giữ trái phép của nhà báo, phóng viên;
3. Buộc xin lỗi;
4. Buộc đăng, phát đầy đủ nội dung văn bản kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
5. Buộc thu hồi giấy phép, giấy xác nhận;
6. Buộc thu hồi sản phẩm báo chí, sản phẩm in, xuất bản phẩm vi phạm các quy định của pháp luật;
7. Buộc gỡ bỏ xuất bản phẩm điện tử vi phạm các quy định của pháp luật.

Điều 4. Quy định phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức

1. Mức tiền phạt tối đa trong lĩnh vực báo chí, xuất bản đối với cá nhân là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức là 200.000.000 đồng.

2. Mức phạt tiền quy định tại Chương II Nghị định này áp dụng đối với cá nhân.

Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng hai lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

3. Thẩm quyền phạt tiền đối với các chức danh quy định tại Chương III Nghị định này là thẩm quyền áp dụng đối với cá nhân; đối với tổ chức bằng hai lần thẩm quyền phạt tiền đối với cá nhân.

Chương II
HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG
BÁO CHÍ, XUẤT BẢN, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ
BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Mục 1
VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

Điều 5. Vi phạm quy định về giấy phép

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Thực hiện không đúng quy định ghi trong giấy phép;
- b) Hoạt động thông tin báo chí không có giấy phép hoặc không đúng chương trình đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- c) Hoạt động thông tin báo chí khi giấy phép đã hết hạn sử dụng;
- d) Sửa chữa, tẩy xóa giấy phép.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm các quy định về điều kiện thành lập cơ quan đại diện, cơ quan thường trú, văn phòng thường trú của cơ quan báo chí;
- b) Xuất bản bản tin không có giấy phép;
- c) Vi phạm các quy định về xuất bản, lưu hành ấn phẩm thông tin nước ngoài tại Việt Nam;
- d) Vi phạm các quy định về trưng bày tranh, ảnh, các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài;
- đ) Vi phạm quy định về tổ chức chiếu phim, triển lãm, hội thảo và các hoạt động khác có liên quan đến báo chí do cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam tổ chức có mời công dân Việt Nam tham dự.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Phát hành thông cáo báo chí nhưng không có giấy phép đối với cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

b) Xuất bản đặc san, số phụ, phụ trương đối với báo in; thêm kênh đối với báo nói, báo hình; thêm chuyên trang đối với báo điện tử không có giấy phép;

c) Đăng, phát bản tin trên màn hình điện tử không có giấy phép;

d) Thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích ghi trong giấy phép hoạt động báo chí.

4. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Hoạt động báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử không có giấy phép hoạt động báo chí theo quy định;

b) Làm giả giấy phép hoạt động báo chí; giấy phép xuất bản đặc san, số phụ, phụ trương; giấy phép chuyên trang; giấy phép xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi;

c) Sử dụng giấy phép giả để hoạt động báo chí.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 2, Điểm b và Điểm c Khoản 3 và Khoản 4 Điều này.

Điều 6. Vi phạm quy định về hoạt động nghề nghiệp, sử dụng thẻ nhà báo

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cho người khác mượn thẻ nhà báo để hoạt động báo chí;

b) Sử dụng thẻ nhà báo của người khác để hoạt động báo chí;

c) Sử dụng thẻ nhà báo đã bị sửa chữa, tẩy xóa, hết hạn sử dụng để hoạt động báo chí;

d) Sử dụng thẻ phóng viên nước ngoài do Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp đã hết hạn sử dụng hoặc tác nghiệp không mang theo giấy phép hoạt động báo chí khi hoạt động báo chí tại Việt Nam.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Mạo danh nhà báo, phóng viên để hoạt động báo chí;

b) Lợi dụng tư cách nhà báo, phóng viên can thiệp, cản trở hoạt động đúng pháp luật của tổ chức, cá nhân.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi lợi dụng tư cách nhà báo, phóng viên để trục lợi.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thu hồi thẻ nhà báo đối với hành vi quy định tại Điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được đối với hành vi quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

Điều 7. Hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động báo chí

1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi cản trở trái pháp luật hoạt động nghề nghiệp của nhà báo, phóng viên.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên khi đang hoạt động nghề nghiệp.

3. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Uy hiếp tính mạng nhà báo, phóng viên;

b) Huỷ hoại, cố ý làm hư hỏng phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên;

c) Thu giữ trái phép phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí của nhà báo, phóng viên.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc xin lỗi đối với hành vi quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;

b) Buộc trả lại phương tiện, tài liệu hoạt động báo chí đối với hành vi quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này.

Điều 8. Vi phạm quy định về nội dung thông tin

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không viện dẫn nguồn tin hoặc viện dẫn sai nguồn tin khi đăng, phát trên báo chí;